

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 20-01-2025

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Đây.

2. Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: không tham gia.

Trong ngày 20/01/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 06/2024/TLST – HNGĐ ngày 09/01/2024 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2024/QĐXXST– HNGĐ ngày 27/12/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh F, Y-R, sinh năm 1990.

Hộ chiếu số 360075960 do Cơ quan có thẩm quyền của Trung Quốc (Đài Loan) cấp ngày 18-02-2022.

Nơi cư trú: Số D, lộ T, Khóm E, thôn P, làng B, huyện V, Đài Loan.

- Bị đơn: Chị Lữ Nhục D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số B, Phố G, Ấp E, xã P, huyện Đ, Đồng Nai.

Các đương sự có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đã được Phòng Tư pháp Quận 5, TP Hồ Chí Minh dịch ra tiếng Việt, nguyên đơn anh F, Y-R trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị L Nhục Dính kết hôn với nhau năm 2022, có đăng ký kết hôn tại UBND huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hòa thuận, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn về quan điểm, công việc, nơi cư trú dẫn đến mâu thuẫn trong tình cảm và ngày càng nghiêm trọng hơn. Lữ Nhục D không còn liên lạc với anh qua thư hay điện thoại và hiện nay chị D đã tìm được hạnh phúc mới. Anh cảm thấy thất vọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với chị D.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 07/3/2024, bị đơn chị Lý Nhục D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh F, Y-Ren kết hôn với nhau năm 2022, có đăng ký kết hôn tại UBND huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc do không hợp nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 8/2023 tới nay. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai không tham gia phiên toà do trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án không thu thập chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lý Nhục D là bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật: Anh F, Y-Ren khởi kiện xin được ly hôn với chị Lý Nhục D. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ là “Tranh chấp ly hôn”.

- Nguyên đơn anh F, Y-Ren và bị đơn chị Lý Nhục D có đơn xin vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, hoà giải, xét xử tại Tòa án. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh F, Y-R và chị L Nhục Dính kết hôn với nhau vào năm 2022 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai nên được coi là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Theo anh F, Y-R và chị L Nhục Dính thì sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, gia đình không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn anh chị đều mong muốn được ly hôn.

Nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa F, Y-R và chị Lý Nhục D đã trầm trọng, anh chị đã ly thân từ tháng 8/2023 tới nay và đều thống nhất ly hôn. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh F, Y-R, cho anh F, Y1 được ly hôn với chị Lý Nhục D là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung:

Các đương sự xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí HNGĐ - ST: Anh F, Y-Ren phải nộp 300.000đ án phí ly hôn.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1, Điều 36; Điều 227, 228; Điều 203, 220, 235, 264, 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 9, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của anh F, Y-Ren đối với chị Lý Nhục D.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh F, Y-R được ly hôn với chị Lý Nhục D.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí HNGĐ – ST: Anh F, Y-Ren phải nộp 300.000đ án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu số 0000030 ngày 15/12/2023.

Anh F, Y-Ren được quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Chị Lý N Dénh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đình Trung